

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 22/12/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		22/12		23/12				24/12		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	206	-25	-197	-23	212	28	-189	-53	186
	Cửa Ông	198	-15	-190	-29	204	32	-175	-60	181
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	180	-13	-171	-29	190	27	-157	-61	172
	Bạch Long Vĩ	171	-33	-159	-2	183	4	-153	-37	168
Thái Bình	Thái Thụy	172	-14	-163	-27	183	23	-147	-60	166
Nam Định	Hải Hậu	154	-11	-147	-24	166	21	-130	-56	154
Ninh Bình	Kim Sơn	150	-9	-142	-25	161	21	-125	-56	150
Thanh Hóa	Quảng Xương	142	-7	-134	-28	154	21	-116	-58	143
Nghệ An	Diễn Châu	123	-3	-117	-29	134	22	-98	-57	125
	Hòn Ngư	118	-1	-114	-26	129	22	-96	-54	120
Hà Tĩnh	Thạch Hà	102	5	-106	-24	112	27	-87	-51	105
Quảng Bình	Quảng Trạch	58	18	-84	-9	68	30	-68	-30	67
	Quảng Ninh	30	18	-63	3	40	25	-50	-14	42
Quảng Trị	Gio Linh	6	15	-44	16	15	19	-34	3	18
	Cồn Cỏ	6	9	-46	22	16	14	-37	9	21
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-18	11	-22	28	-12	11	-16	21	-6
	Phú Lộc	-39	9	-2	36	-35	6	1	34	-28
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-56	6	13	42	-52	1	13	43	-44
	Hoàng Sa	-75	-22	33	63	-68	-27	24	67	-57
Quảng Nam	Tam Kỳ	-74	2	30	53	-69	-7	26	56	-60
	Cù Lao Chàm	-69	0	24	49	-64	-6	22	52	-55
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-82	-5	37	63	-75	-15	30	66	-64
	Lý Sơn	-80	-9	35	61	-73	-16	28	64	-63
Bình Định	Phú Mỹ	-83	-10	39	66	-73	-17	32	71	-63
	Quy Nhơn	-88	-16	36	62	-79	-23	28	67	-63
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-87	-19	34	61	-78	-27	28	68	-64
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-83	-16	39	71	-73	-24	33	74	-60
	Trường Sa	-80	-23	41	74	-71	-31	34	77	-56
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-89	-17	36	74	-80	-28	31	76	-64
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-89	-30	63	89	-65	-54	63	77	-38
	Phú Quý	-90	-22	44	80	-77	-33	39	79	-58
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-28	-121	134	64	9	-151	132	44	46
	Côn Đảo	-9	-147	123	67	26	-167	119	51	57
TPHCM	Cần Giờ	-14	-128	142	56	23	-160	140	34	60
Tiền Giang	Gò Công Tây	-8	-130	147	52	28	-164	145	29	65
Bến Tre	Ba Tri	3	-135	160	52	36	-170	156	28	71
Trà Vinh	Duyên Hải	6	-158	159	54	43	-186	156	34	77
Sóc Trăng	Tân Phú	31	-173	156	49	63	-196	148	33	91
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	64	-187	133	52	88	-196	117	44	105
Cà Mau	Năm Căn	66	-160	81	70	83	-161	63	64	93
	Trần Văn Thời	42	-58	11	42	47	-59	6	33	58
Kiên Giang	Rạch Giá	34	0	-19	15	39	-6	-8	-4	57
	Phủ Quốc	42	15	-22	8	38	17	-20	0	41
	Thổ Chu	29	9	-8	17	27	13	-11	11	27

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.7	Đông, Đông Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.8	Đông Bắc, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 1.2	Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.0 - 1.6	Bắc, Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.1	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.1	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	1.2 - 1.4	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.4	Bắc, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	1.1 - 2.5	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.6 - 1.5	Bắc	
Nam Biển Đông	0.7 - 1.6	Đông Bắc, Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

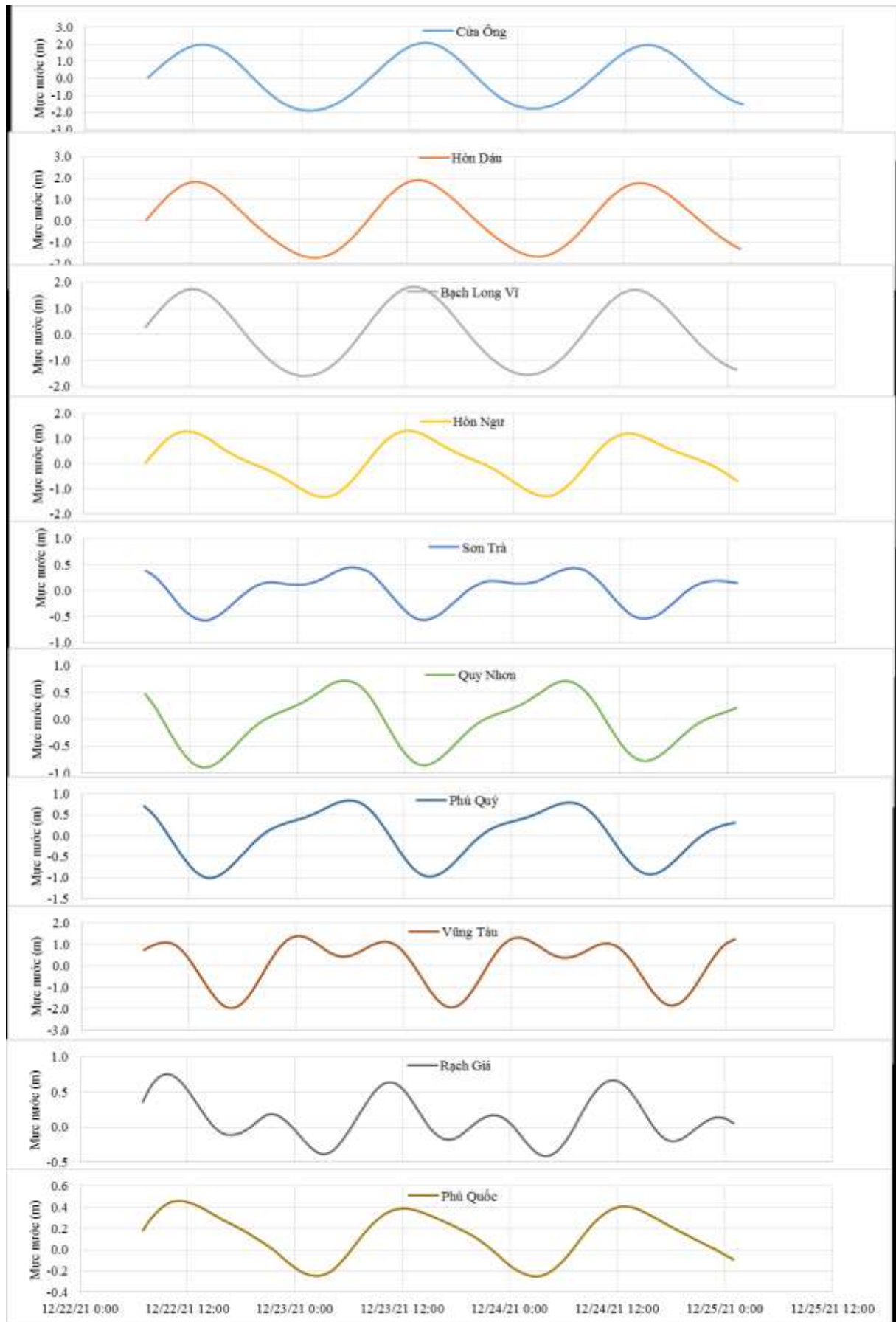
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 23/12/2021

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

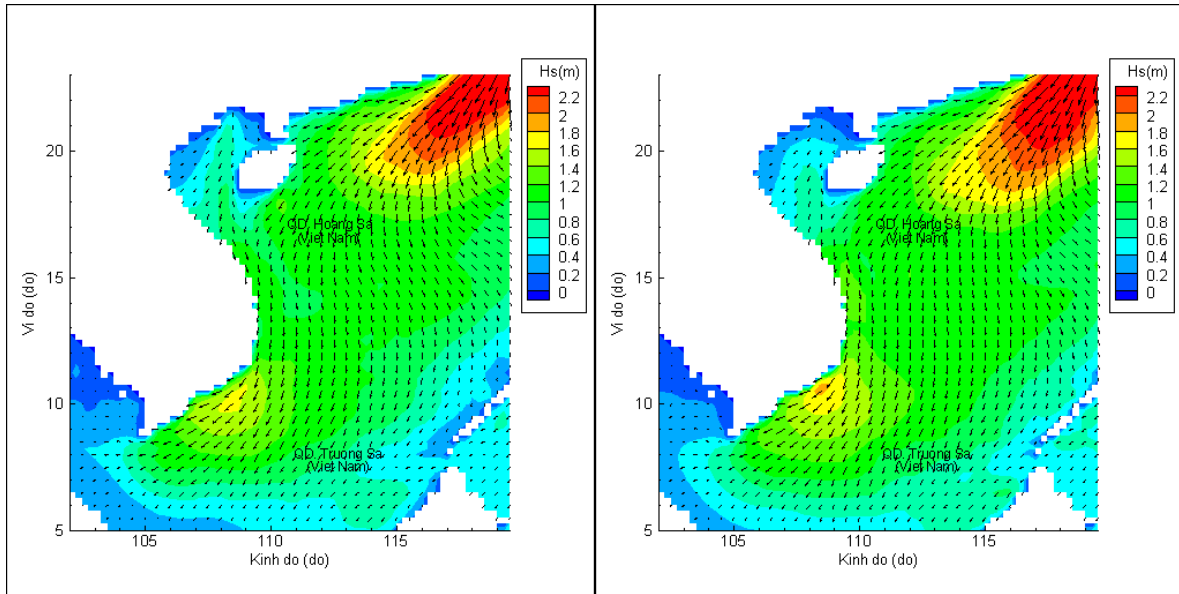
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

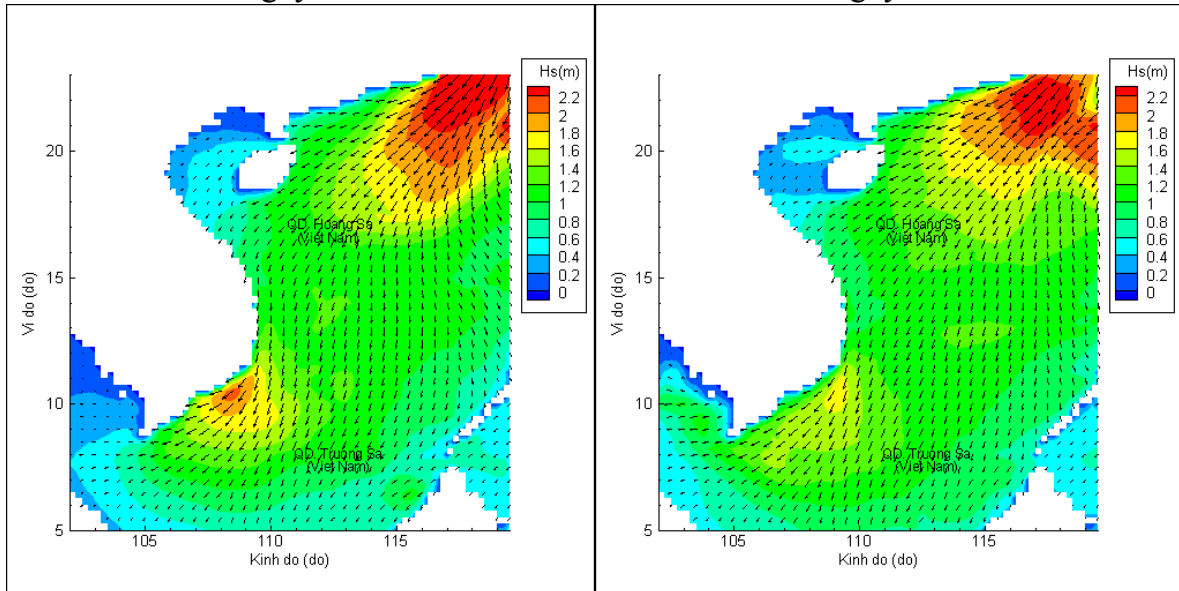


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



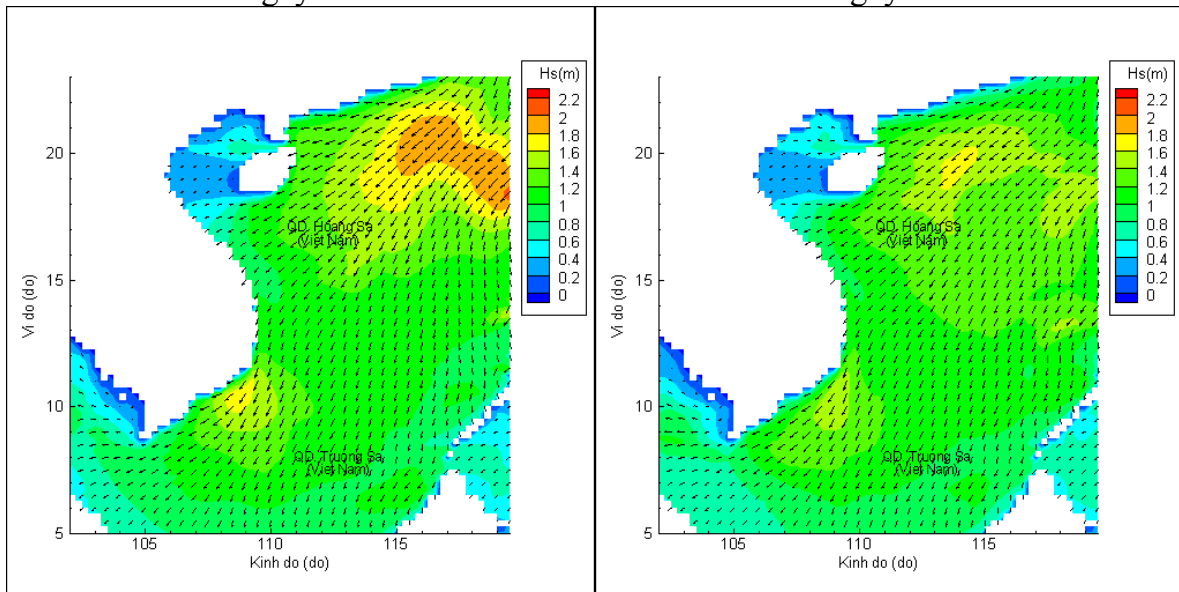
Lúc 13h ngày 22/12/2021

Lúc 19h ngày 22/12/2021



Lúc 01h ngày 23/12/2021

Lúc 13h ngày 23/12/2021



Lúc 01h ngày 24/12/2021

Lúc 13h ngày 24/12/2021